

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST  
Ngày: 26-01-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Xuân Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hồ Đắc Minh;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Bá Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2017/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2017/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quốc T, sinh năm 1987, tại tỉnh Cà Mau; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang B, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; vợ tên Nguyễn Thị Phương T1, sinh năm 1990 và có 01 người con sinh năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Võ Thành T2, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu phố N, phường N1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (chết ngày 07/01/2017).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Nguyễn Thị Xuân L1, sinh năm 1967 (vợ);

HKTT: Khu phố N, phường N1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bà Võ Thị Xuân T3, sinh năm 1990 (con);

HKTT: Ấp P, xã P1, huyện D1, tỉnh Tây Ninh.

Ông Võ Tấn P, sinh năm 1986 (con);

HKTT: Số 19, khu phố N, phường N1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

- Người đại diện hợp pháp của bà L1, bà T3: Ông Võ Tấn P, sinh năm 1986 (con); HKTT: Số 19, khu phố N, phường N1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 08/10/2017 và 09/10/2017). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Văn D, sinh năm 1974;

HKTT: Số 133, tổ 7, Khu phố 1, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.  
Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn dân sự:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng cầu đường H; địa chỉ: Số 133, tổ 7, khu phố 1, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự: Ông Trần Văn D, sinh năm 1974; HKTT: Số 133, tổ 7, khu phố 1, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương – Chức vụ: Giám đốc làm đại diện theo pháp luật. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc T, làm tài xế xe ô tô tải cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng cầu đường H có trụ sở tại phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương do ông Trần Văn D, sinh năm 1974; HKTT: Số 133, tổ 7, khu phố 1, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương làm Giám đốc. T có giấy phép lái xe hạng C, số 08E943138, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2012, có giá trị sử dụng đến ngày 29/3/2017.

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 05/01/2017, Lê Quốc T điều khiển xe ô tô tải ben, biển số 61C-182.04 đi từ nhà xe ô tô của ông Trần Văn D tại ấp R, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương đến ấp B, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương để lấy cát giao cho khách hàng. T điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường ĐT744 (hướng từ xã T đến xã T1) với tốc độ khoảng 40 km/h. Khi T điều khiển xe chạy đến giao lộ (ngã 3) giữa đường ĐT744 với đường đất đỏ (không có tên đường) thuộc ấp B, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương thì T giảm tốc độ xe đồng thời mở đèn tín hiệu xin đường rồi điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải vào đường đất đỏ để lấy cát. Lúc này, T quan sát gương chiếu hậu bên phải thì thấy trên đường ĐT744 cách xe của T một khoảng cách xa (T không xác định được khoảng cách cụ thể) có xe mô tô, biển số 70F8-9930 do Võ Thành T2, sinh năm 1962, ngụ tại khu phố N, phường N2, thành phố T, tỉnh Tây Ninh đang chạy cùng chiều ở làn đường dành cho xe mô tô đến nên T tiếp tục điều khiển xe ô tô, chuyển hướng rẽ phải vào đường đất đỏ. Khi xe ô tô của T vừa chạy đến làn

đường dành cho xe mô tô của đường ĐT744 (hướng từ xã T đi xã T1) thì xe mô tô của T2 chạy đến đụng vào phía sau bên phải đuôi xe ô tô tải ben, biển số 61C-182.04 làm T2 và xe mô tô ngã xuống đường, T2 bị thương được đưa đến Bệnh viện C cấp cứu nhưng do thương tích quá nặng nên T2 chết tại Bệnh viện C vào ngày 07/01/2017 còn xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05/01/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng thể hiện:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông: Còn nguyên vẹn, nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường nhựa thẳng, có dốc là hướng từ thị trấn D đi xã T1, mặt đường có chiều rộng là 15m, được chia thành hai phần đường bằng nhau, bởi vạch sơn liền đôi, mỗi bên phần đường là 07m50, được chia thành 02 làn xe, làn xe mô tô là 03m50, làn xe ô tô là 04m. Tại đoạn đường có một ngã 3 đường đất đỏ bên phải hướng từ xã T1 đi thị trấn D, mặt đường có chiều rộng là 05m.

- Điều kiện thời tiết: Tiết trời râm, mát.

Sau khi tai nạn xảy ra, hiện trường còn để lại:

+ Xe mô tô, biển số 70F8-9930: Ngã lật về phía bên trái trên mặt đường, đầu xe quay thẳng về hướng thị trấn D, từ tâm trục trước cách mép đường làm chuẩn là 05m20, từ tâm trục sau cách mép đường làm chuẩn là 05m20, tâm trục trước cách tâm trục sau bên phải xe ô tô 61C-18204 là 03m.

+ Xe ô tô, biển số 61C-182.04: Dừng trên mặt đường, đầu xe hơi chệch qua lề phải hướng từ xã T1 đi thị trấn D, từ tâm trục trước bên phải cách mép đường làm chuẩn là 01m70, từ tâm trục sau bên phải cách mép đường làm chuẩn là 03m30.

+ Tại hiện trường còn để lại một vết máu của nạn nhân kích thước 0,3m x 0,7m. Từ tâm vết máu cách mép đường làm chuẩn là 06m70, từ tâm vết máu cách tâm trục sau bên trái xe ô tô, biển số 61C-182.04 là 03m70, từ tâm vết máu cách tâm trục trước xe mô tô, biển số 70F8-9930 là 01m50.

Từ tâm trục sau bên phải xe ô tô, biển số 61C-182.04 cách mốc làm chuẩn là 08m50, tâm trục trước bên phải cách mốc làm chuẩn là 09m.

Từ tâm trục sau xe mô tô, biển số 70F8-9930 cách điểm mốc làm chuẩn là 10m.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 05/01/2017, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Bình Dương thể hiện:

- Xe mô tô, biển số 70F8-9930: Bề đầu đèn chiếu sáng; xây xát tay thẳng trước theo chiều hướng từ trái qua phải, từ trước về sau; bề mặt nạ trước; xây xát phần cổ xe từ trước về sau; gãy gương chiếu hậu bên phải; bề yếm chắn gió phía bên phải; xây xát đầu gác chân trước bên trái; gãy đầu chân cắm của bánh xe sau.

- Xe ô tô, biển số 61C-182.04: Xây xát góc thùng sau, bên phải xe theo chiều hướng từ phải qua trái; xây xát cang sau bên phải theo hướng từ sau tới

trước từ phải sang trái; móp cẳng sau bên phải theo hướng từ phía sau tới phía trước.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 67GĐPY, ngày 11/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của Võ Thành T2 do chấn thương sọ não, nứt xương sọ, dập não.

Cáo trạng số 74/Ctr-VKS ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh tụng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo Lê Quốc T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790127809966 mang tên Lê Quốc T, sinh ngày 05/10/1987 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/5/2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì khác, đồng ý đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo Cáo trạng số 74/Ctr-VKS ngày 15/11/2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo thể hiện: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 05/01/2017, Lê Quốc T điều khiển xe ô tô tải ben, biển số 61C-182.04 đi từ nhà xe ô tô của ông Trần Văn D tại ấp R, xã T, huyện D, tỉnh Bình

Dương đến ấp B, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương để lấy cát giao cho khách hàng. T điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường ĐT744 (hướng từ xã T đến xã T1) với tốc độ khoảng 40 km/h. Khi T điều khiển xe chạy đến giao lộ (ngã 3) giữa đường ĐT744 với đường đất đỏ (không có tên đường) thuộc ấp B, xã T2, huyện D, tỉnh Bình Dương thì T giảm tốc độ xe đồng thời mở đèn tín hiệu xin đường rồi điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải vào đường đất đỏ để lấy cát. Lúc này, có xe mô tô, biển số 70F8-9930 do Võ Thành T2, sinh năm 1962, ngụ tại khu phố N, phường N1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh đang chạy cùng chiều ở làn đường dành cho xe mô tô đến nên T tiếp tục điều khiển xe ô tô, chuyển hướng rẽ phải vào đường đất đỏ thì xe mô tô của ông T2 chạy đến đụng vào phía sau bên phải đuôi xe ô tô tải ben, biển số 61C-182.04 làm ông T2 và xe mô tô ngã xuống đường, ông T2 bị thương được đưa đến Bệnh viện C cấp cứu nhưng do thương tích quá nặng nên T2 chết tại Bệnh viện C vào ngày 07/01/2017, còn xe mô tô bị hư hỏng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Cáo trạng số 74/Ctr-VKS ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, vi phạm Luật Giao thông đường bộ quy định tại Khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ: “2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”. Hành vi bị cáo T điều khiển xe khi chuyển hướng không quan sát dẫn đến tai nạn, hậu quả làm cho bị hại Võ Thành T2 tử vong là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo vệ về tính mạng của người bị hại. Sự bất cẩn, chủ quan của bị cáo đã gây ra cái chết thương tâm, mất mát, đau thương tổn thất tinh thần cho phía gia đình người bị hại, làm ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự, an toàn công cộng tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội để có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động tích cực phía bị đơn dân sự tự nguyện bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 73.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại thời điểm xét xử thì

Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018, quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với khung hình phạt nặng hơn so với Điều 220 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử lý có lợi cho bị cáo. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù không làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn chấp hành án phạt tù có điều kiện dưới sự giám sát, theo dõi của chính quyền địa phương nơi cư trú quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là phù hợp.

[4] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị đơn dân sự tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Võ Thành T2 số tiền 73.000.000 đồng. Tại phiên tòa phía ông Võ Tấn P không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô, biển số 70F8-9930, hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen bạc, số khung: C6107Y084937, số máy: 5C61-084937. Quá trình điều tra xác định xe này do Võ Thành T2 đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 21/01/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã giao trả chiếc xe nói trên cho gia đình bị hại. Hiện tại, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với xe ô tô, biển số 61C-182.04, hiệu HUYNHDAI, màu trắng, số khung: 19SP3C028706, số máy: D6CA3079639. Quá trình điều tra xác định đây là xe do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng cầu đường H có trụ sở tại phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Công ty này do ông Trần Văn D, sinh năm 1974; HKTT: Số 133, tổ 7, khu phố 1, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc). Ngày 21/01/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã giao trả chiếc xe nói trên cho ông Trần Văn D. Hiện tại, ông D không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với giấy phép lái xe hạng C, số 790127809966 mang tên Lê Quốc T, sinh ngày 05/10/1987 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/5/2017. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại tài sản cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 202; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009):

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày Tòa tuyên án (ngày 26/01/2018).

Giao bị cáo Lê Quốc T về Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lê Quốc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

Trả cho bị cáo Lê Quốc T: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 790127809966 mang tên Lê Quốc T, sinh ngày 05/10/1987 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/5/2017.

*(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).*

4. Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Quốc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/01/2018).

Bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- CC THA DS H. Dầu Tiếng;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Xuân Nam**

quan;  
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.